

Số: 76/2025/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 06 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 63/2025/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Hà Thị N, sinh năm 1980;

Căn cước công dân số: 001180017327 do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021.

Nơi ĐKKHKT: Cụm 6, xã Ô, Thành phố H(trước là: Cụm 6, xã H1, huyện Đ, Thành phố H);

Nơi ở hiện nay: Cụm 4, xã Ô, Thành phố H(trước là: Cụm 4, xã H1, huyện Đ, Thành phố H);

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn N1, sinh năm 1979;

Căn cước công dân số: 001079025156 do Cục trưởng cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 25/4/2021.

Nơi ĐKKHKT và cư trú: Cụm 6, xã Ô, Thành phố H(trước là: Cụm 6, xã H1, huyện Đ, Thành phố H).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Giấy chứng nhận kết hôn số 066, quyền số một ngày 09/11/1999 của Ủy ban nhân dân xã Hồng Hà, huyện Đan Phượng, tỉnh Hà Tây (nay là xã Ô Diên, Thành phố Hà Nội).

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 07 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 07 năm 2025 là hoàn toàn

tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hà Thị N và anh Nguyễn Văn N1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Chị Hà Thị N và anh Nguyễn Văn N1 ba con chung là cháu Nguyễn Hữu B, sinh ngày 20/11/1999; cháu Nguyễn Hữu L, sinh ngày 09/06/2003 và cháu Nguyễn Lan V, sinh ngày 21/12/2010. Cháu B và cháu L đã thành niên, có đủ năng lực hành vi dân sự và khả năng lao động.

Giao cháu Nguyễn Lan V cho chị Hà Thị N nuôi dưỡng cho đến khi cháu V đủ 18 tuổi hoặc có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Tạm hoãn nghĩa vụ đóng góp nuôi con chung cho anh N1 đến khi chị N có yêu cầu hoặc có quyết định khác của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Anh Nguyễn Văn N1 có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản chung; tài sản riêng; công sức; công nợ: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.3. Án phí: Chị Hà Thị N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Hà Thị N đã nộp tạm ứng án phí, theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001376 ngày 22/7/2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 8 - Hà Nội. Hoàn trả lại chị Hà Thị N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND khu vực 8 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 8 - Hà Nội;
- UBND xã Ô Diên, TP Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kim Thúy

